

ỦY BAN THỂ DỤC THỂ THAO**ỦY BAN THỂ DỤC
THỂ THAO****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 709/2005/QĐ-UBTDTT

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2005

**QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
ỦY BAN THỂ DỤC THỂ THAO****Về việc ban hành Quy chế kiểm tra giải thi đấu thể thao****BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN THỂ DỤC THỂ THAO**

Căn cứ Nghị định số 22/2003/NĐ-CP ngày 11/3/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Thể dục thể thao;

Căn cứ Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2005 của Ủy ban Thể dục thể thao;

Xét đề nghị của Vụ trưởng: Vụ Pháp chế, Vụ Thể thao thành tích cao I, Vụ Thể dục thể thao quần chúng và Thanh tra Ủy ban,

định này “Quy chế kiểm tra giải thi đấu thể thao”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Các quy định trước đây trái với Quy chế này đều bãi bỏ.

Điều 3. Các ông Chánh Văn phòng Ủy ban, Vụ trưởng, Thủ trưởng các Vụ, đơn vị trực thuộc Ủy ban và Giám đốc các Sở Thể dục thể thao, Sở Văn hóa - Thông tin và Thể dục thể thao các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUYẾT ĐỊNH:**BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
ỦY BAN THỂ DỤC THỂ THAO****Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết**Nguyễn Danh Thái**

**ỦY BAN THỂ DỤC
THỂ THAO**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2005

QUY CHẾ KIỂM TRA GIẢI THI ĐẤU THỂ THAO

(ban hành kèm theo Quyết định số 709/2005/QĐ-UBTDTT ngày 20 tháng 4 năm 2005 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Thể dục thể thao)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định hoạt động kiểm tra của Thanh tra thể dục thể thao đối với các giải thi đấu thể thao được tổ chức từ cấp tỉnh trở lên.

2. Các giải thi đấu thể thao bao gồm: Đại hội Thể dục thể thao toàn quốc; các giải nằm trong hệ thống thi đấu thể thao Quốc gia; Đại hội Thể dục thể thao cấp tỉnh và các giải thể thao do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (chính quyền cấp tỉnh) tổ chức.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức, cá nhân có liên quan đến giải thi đấu thể thao: Các thành viên của Ban Tổ chức, Trọng tài, thành viên đoàn thể thao tham dự giải.

2. Thanh tra viên, công chức làm công tác thanh tra thể dục thể thao là thành viên của Ban Tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Nhiệm vụ của Tiểu ban kiểm tra hoặc người có thẩm quyền kiểm tra.

1. Kiểm tra việc thực hiện Điều lệ giải thi đấu thể thao đối với tổ chức và cá nhân tham dự giải;

2. Tiếp nhận, thẩm tra, xác minh, kết luận, kiến nghị với Ban Tổ chức giải xử lý các khiếu nại, tố cáo liên quan đến Điều lệ giải thi đấu thể thao;

3. Kiểm tra việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí phục vụ giải thi đấu thể thao.

Điều 4. Quyền hạn của Tiểu ban kiểm tra hoặc người có thẩm quyền kiểm tra.

1. Tham dự các cuộc họp của Ban tổ chức, và các Tiểu ban có liên quan, được cung cấp các hồ sơ, tài liệu khi cần thiết;

2. Phối hợp với các Tiểu ban của Ban Tổ chức trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao;

3. Đề xuất với cấp có thẩm quyền xử

phạt theo Điều lệ giải đối với các hành vi vi phạm;

4. Xử phạt hoặc đề xuất với người có thẩm quyền xử phạt theo Nghị định số 141/2004/NĐ-CP ngày 01/7/2004 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thể dục thể thao.

Điều 5. Phân cấp kiểm tra

1. Thanh tra Ủy ban Thể dục thể thao thực hiện việc kiểm tra đối với Đại hội Thể dục thể thao toàn quốc; các giải nằm trong hệ thống thi đấu thể thao Quốc gia theo sự chỉ đạo của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Thể dục thể thao.

2. Thanh tra Sở Thể dục thể thao, Thanh tra Sở Văn hóa thông tin và Thể dục thể thao (Thanh tra Sở) thực hiện việc kiểm tra đối với Đại hội Thể dục thể thao cấp tỉnh và các giải thể thao do chính quyền cấp tỉnh tổ chức theo sự chỉ đạo của Giám đốc Sở.

Điều 6. Nội dung kiểm tra

Khi tiến hành kiểm tra, Tiểu ban kiểm tra hoặc người có thẩm quyền kiểm tra có thể kiểm tra toàn diện hoặc thực hiện một trong các nội dung sau:

1. Việc tuân thủ Điều lệ giải thi đấu thể thao của các tổ chức và cá nhân có liên quan:

a) Trình tự, thủ tục tổ chức các giải thi đấu thể thao;

b) Việc tuân thủ nội dung và thể thức của giải thi đấu thể thao;

c) Việc xác định thành tích, kết quả thi đấu trong giải thi đấu thể thao;

d) Việc tuân thủ thời gian và địa điểm tổ chức giải thi đấu thể thao, thời gian đăng ký của các Đoàn thể thao, Đội thể thao tham dự giải;

đ) Việc chuẩn bị cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị phục vụ giải thi đấu thể thao;

e) Việc tổ chức thực hiện công tác y tế cứu hộ trong giải thi đấu thể thao;

g) Hoạt động quảng cáo trong giải thi đấu thể thao.

2. Kiểm tra nhân sự

a) Kiểm tra các điều kiện và tiêu chuẩn của các thành viên Ban Tổ chức giải thi đấu thể thao;

b) Các điều kiện và tiêu chuẩn của vận động viên tham dự giải.

3. Kiểm tra việc quản lý và sử dụng kinh phí phục vụ giải thi đấu thể thao

a) Cơ sở hình thành nguồn thu: thu từ tài trợ bằng tiền hoặc hiện vật; thu từ Ngân sách nhà nước các cấp; thu từ bản quyền truyền hình, quảng cáo; thu từ phí, lệ phí khiếu nại và các nguồn thu khác;

b) Việc sử dụng các nguồn kinh phí của giải thi đấu thể thao theo quy định.

Điều 7. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong giải thi đấu thể thao

1. Tiếp nhận đơn khiếu nại, tố cáo của

tổ chức và cá nhân liên quan đến giải thi đấu thể thao;

2. Chủ trì, phối hợp cùng các Tiểu ban khác làm việc với các đối tượng có liên quan để thẩm tra, xác minh, kết luận, kiến nghị đối với những đơn khiếu nại, tố cáo liên quan đến Điều lệ giải thi đấu thể thao;

3. Làm thủ tục chuyển đơn khiếu nại, tố cáo hoặc hướng dẫn người khiếu nại, tố cáo đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật;

Điều 8. Khen thưởng và kỷ luật

Tổ chức, cá nhân thực hiện tốt Quy chế này sẽ được khen thưởng, những trường hợp vi phạm hoặc cản trở công tác kiểm tra sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm thi hành

Thanh tra Ủy ban Thể dục thể thao chủ trì phối hợp với các Vụ, đơn vị trực thuộc Ủy ban, Giám đốc Sở Thể dục thể thao, Sở Văn hóa thông tin và Thể dục thể thao các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần phản ánh kịp thời để Ủy ban Thể dục thể thao bổ sung, sửa đổi phù hợp./.

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
ỦY BAN THỂ DỤC THỂ THAO

Nguyễn Danh Thái

09671424